

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÔN ĐẢO
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HSST
Ngày 05-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Giáp.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mạnh;

Bà Huỳnh Thị Thanh Liên.

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Hùng Cường -Thư ký TAND huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 05-01-2021, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2020/TL-HSST ngày 23-11-2020, đối với bị cáo:

Trần Hữu Đ (tên gọi khác: H), sinh năm 1991; tại M; Hộ khẩu thường trú: 3.../6A, khu phố B, phường C, thành phố D, tỉnh M; Nghề nghiệp: Ngư dân; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không, con ông Trần Trần Đạt L, sinh năm 1967 và bà Quách Thị X, sinh năm 1969; Vợ Huỳnh Kim A, sinh năm 1998; Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 anh (chị) em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bắt ngày 15-7-2020 (Có mặt tại phiên tòa).

Đại diện bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979 (Có mặt tại phiên tòa).

Hộ khẩu thường trú: 105/10/8c, đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Nơi cư trú: Lô 7, căn 22, Khu thu nhập thấp, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 11 giờ trưa ngày 14-7-2020, tàu cá mang biển kiểm soát KG95608TS do ông Nguyễn Thanh T làm thuyền trưởng đang neo đậu tại Vịnh Bến Đầm. Trần Hữu Đ, Nguyễn Hoàng A và các thuyền viên khác lên Cảng Bến Đầm mua đồ dùng sinh hoạt cá nhân. Khi lên Cảng Bến Đầm, Trần Hữu Đ đi nhậu cùng thuyền viên Danh Hoàng T, Nguyễn Minh R (Minh) và Thành

(Thành không rõ họ tên). Ông Nguyễn Hoàng A đi nhậu cùng các thuyền viên Danh D, Lê Phước V, Danh H, Thái Văn V tại Cảng Bến Đầm. Đến khoảng 17 giờ ngày 14-7-2020 Trần Hữu Đ điện thoại cho ông Nguyễn Hoàng A rủ ông A đến chỗ Đ để nhậu và sử dụng ma túy chung với Đ, khi nghe Đ rủ thì ông A đồng ý nên Đ nhờ T chạy xe máy đến chở ông A. Khi đi đón ông A thì Thành bị tai nạn giao thông nên M đã đưa T qua Trung tâm y tế quân dân y huyện Côn Đảo để điều trị vết thương còn Đ và T đón đò ra lại tàu cá KG95608TS. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày khi về đến tàu cá, T lên trước boong tàu nhậu chung với Danh C, Danh H, Lê Phước V, Thái Văn V còn Đ lên tầng 3 ca bin tàu cá tìm ông A để hỏi về việc tại sao ông A nói đồng ý đến nhậu và sử dụng ma túy chung nhưng không đến. Khi lên tầng 3 ca bin tàu cá không thấy ông A. Đ đi xuống bếp của tàu cá lấy một con dao (loại dao Yếm làm cá) bằng kim loại dài 42,5cm, cán dao dài 15cm, lưỡi dao dài 27,5cm, lưỡi dao hình bầu, mũi nhọn, bản rộng 8cm mang lên tầng 3 ca bin tàu cá chờ ông A về với mục đích để hù dọa, dẫn mặt ông A. Khoảng 19 giờ cùng ngày ông A về lại tàu cá và lên tầng 3 ca bin thì gặp Đ, lúc này tầng 3 ca bin không bật đèn chiếu sáng. Đ với ông A xảy ra cãi vã nhau về việc lúc chiều Đ mời ông A đến chỗ Đ nhậu, sử dụng ma túy chung mà ông A không đến và việc T đi đón ông A bị tai nạn giao thông, khi đang cãi nhau với ông A, Đ đã cầm lấy con dao do Đ để sẵn trước đó (cầm bằng tay phải) chém vào chân trái của ông A nhiều nhất. Sau khi bị chém, ông A vào nằm phía bên trong tầng 3 ca bin tàu cá. Đ ngồi ở vị trí gần cửa lên xuống tầng 3 ca bin và bỏ con dao bên cạnh, Đ lấy cái “nỏ” còn sót lại một ít ma túy đá bột lửa lên đốt để sử dụng. Đến khoảng 20 giờ, Đ nhìn thấy máu từ chân trái của ông A chảy ra nhiều trên sàn tầng 3 ca bin. Lúc này Đ nhìn xuống tầng 2 ca bin thấy Ka Gol (Tâm) đang nằm trên võng, Đ dùng tay ra hiệu cho Ka Gol đứng dậy, Đ dùng sóng dao gõ vào sóng mũi của Ka Gol một cái và nói “Lên đây tao cho xem cái này”, Đ bật đèn tầng 3 ca bin sáng lên, Ka Gol thò đầu qua cửa lên xuống tầng 3 ca bin thấy ông A nằm bất động, máu chảy từ chân ông A ra sàn, Đ ngồi gần cửa lên xuống tầng 3 ca bin, bên cạnh có một con dao đặt dùng chém ông A. Sau khi phát hiện ông A bị đặt dùng dao gây thương tích, mọi người đưa ông A đến Trung tâm quân dân y huyện Côn Đảo để cấp cứu nhưng ông A đã bị chết từ trước. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo đã tiến hành tạm giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Hữu Đ để điều tra, khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 248/PC09-D2-PY ngày 13-8-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BR-VT xác định:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương rách da cơ mặt trước ngoài vùng 2/3 trên cẳng chân trái, nằm dọc, hai đầu nhọn, mép gọn, chiều từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, kích thước 14,5cm x 2,5cm, sâu 4cm; Vết thương này cắt đứt thần kinh mác sâu trái và động mạch chày trước trái, gây mất máu cấp.

- Vết thương rách da cơ vùng 1/3 giữa trước cẳng chân trái, nằm chéo, mép gọn, chiều từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, kích thước 5,5cm x 0,8cm; Vết thương này cắt đứt phần mang xương vùng 1/3 giữa trước xương chày trái.

2. Nguyên nhân chết: Nguyễn Hoàng A chết do Vết thương vùng cẳng chân trái gây đứt dây thần kinh mác sâu trái và động mạch chày trước trái gây mất máu cấp.

Kết luận giám định số 3901/C09B ngày 18-8-2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh xác định như sau: Chết màu đỏ dính trên tấm ni lông trong suốt (KT 20,5 x 27cm) là máu người. Phân tích ADN từ mẫu máu này được một kiểu gen nam giới hoàn chỉnh, trùng với kiểu gen của nạn nhân Nguyễn Hoàng A.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo, bị cáo Trần Hữu Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKSCĐ ngày 18-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Trần Hữu Đ về tội “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác*” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thực hiện quyền công tố tại phiên tòa đã phát biểu lời luận tội, phân tích hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Mặt khác, quá trình điều tra bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính, có hoàn cảnh khó khăn, phải nuôi con nhỏ. Do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 10 năm tù, xử lý vật chứng và bồi thường trách nhiệm dân sự.

Đại diện gia đình bị hại chị Nguyễn Thị H tranh luận và có ý kiến về tội danh của bị cáo Đ và cho rằng mức đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 10 năm tù là quá nhẹ, bởi lẽ từ khi bị cáo cầm dao chém anh A bị tử vong đến ngày hôm nay đã hơn 06 tháng, chị H đã đến gia đình bị cáo yêu cầu bồi thường thiệt hại, nhưng bị cáo, gia đình bị cáo không đến hỏi thăm động viên gia đình hoặc thấp cho chồng tội anh A một nén nhang, nên chị H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tăng hình phạt từ 10 năm đến 14 năm tù đối với bị cáo.

Bị cáo Trần Hữu Đ không tranh luận bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, xin lỗi chị H và gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào những chứng cứ và những tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, đại diện bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Côn Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện gia đình bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo Trần Hữu Đ tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của đại diện người bị hại, phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của người làm chứng; Theo đó, đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 14-7-2020, tại tầng 3 ca bin tàu cá mang biển kiểm soát KG95608TS đang neo đậu tại Vịnh Bến Đầm. Bị cáo Trần Hữu Đ và bị hại ông Nguyễn Hoàng A có xảy ra cãi vã. Bị cáo Đ đã cầm con dao, loại dao Yếm làm cá, bằng kim loại, dài 42,5cm, cán dao dài 15cm, lưỡi dao dài 27,5cm, hình bầu, có mũi nhọn, bản rộng 8cm do bị cáo Đ chuẩn bị từ trước chém vào vùng cẳng chân trái ông A. Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 248/PC09-D2-PY ngày 13-8-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xác định: Nguyên nhân bị hại Nguyễn Hoàng A chết do Vết thương vùng cẳng chân trái gây đứt dây thần kinh mác sâu trái và động mạch chày trước trái gây mất máu cấp. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo truy tố bị cáo Trần Hữu Đ về tội “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác*” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét bị cáo Trần Hữu Đ là một thanh niên đã trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi pháp luật, có trình độ nhận thức xã hội, bị cáo biết trước việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn dung túng hung khí nguy hiểm để xâm hại đến sức khỏe cho người khác là sai trái được pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện dẫn đến hậu quả ông Nguyễn Hoàng A bị tử vong, chỉ vì ông A nói đồng ý đến nhậu và sử dụng ma túy chung nhưng không đến. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân xấu ngày 27-9-2010 Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 07 năm về tội “Cướp tài sản”; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là lao động chính, có hoàn cảnh khó khăn, phải nuôi con nhỏ và đồng ý bồi thường số tiền 487.638.000đ (*Bốn trăm tám mươi bảy triệu, sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng*) cho gia đình bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để bị cáo thấy được tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị H là vợ của bị hại Nguyễn Hoàng A yêu cầu bị cáo Trần Hữu Đ bồi thường thiệt hại tổng số tiền là 487.638.000 đồng, bao gồm: Tiền bồi thường tổn thất tinh thần, chi phí tổ chức đám tang, chi phí vận chuyển thi thể, mua đất chôn cất, trợ cấp nuôi cháu Nguyễn Thị Anh Thư đến hết 18 tuổi. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 487.638.000đ (*Bốn trăm tám mươi bảy triệu, sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng*) cho gia đình bị hại chị H là đại diện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 (một) con dao bằng kim loại, màu đen, hoen rỉ, dài 42,5cm, cán dao dài 15cm, lưỡi dao dài 27,5cm, hình bầu, có mũi nhọn, bản rộng 08cm, được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ tại hiện trường đã được niêm phong và 01 (một) tấm ni lông trong suốt (KT 20,5 x 27cm) là mẫu vật còn lại sau giám định, đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người phụ nữ (tiếp viên) ở Cảng Bến Đầm đi mua giùm ma túy cho bị cáo Đ không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo không tiến hành làm việc được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với việc Trần Hữu Đ dùng sòng dao gỗ vào mũi của Ka Gol (Tâm) vào ngày 14-7-2020 trên tàu cá KG95608TS chỉ gây xây xước nhẹ, Ka Gol không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Trần Hữu Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện gia đình bị hại được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố Trần Hữu Đ (Tên gọi khác: H) phạm tội “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác*”. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Hữu Đ 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15-7-2020.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại, màu đen, hoen rỉ, dài 42,5cm, cán dao dài 15cm, lưỡi dao dài 27,5cm, hình bầu, có mũi nhọn, bản rộng 08cm, được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ tại hiện trường đã được niêm phong và 01 (một) tấm ni lông trong suốt (KT 20,5 x 27cm) và mẫu vật còn lại sau giám định; tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 04/BB/21, ngày 23-11-2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo và Công an huyện Côn Đảo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Trần Hữu Đ bồi thường cho đại diện gia đình bị hại chị

Nguyễn Thị H số tiền 487.638.000đ (Bốn trăm tám mươi bảy triệu, sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng).

“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015”.

[4] Về án phí: Bị cáo Trần Hữu Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 20.438.000đ (Hai mươi triệu bốn trăm ba mươi tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, các đương sự khác có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án (05-01-2021) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT (PGĐKT);
- VKSND tỉnh BRVT;
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Công an tỉnh BRVT (THA);
- VKSND huyện Côn Đảo;
- Công an huyện Côn Đảo (01 bản);
- Nhà tạm giữ Công an huyện CĐ (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Côn Đảo;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa